TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-VDS	*Đông Hòa, ngày 26 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Bà Lê Thanh Huệ.

- *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa tham gia phiên họp:* Ông Dương Thanh Nhuận – Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 42/2019/TLST-VDS ngày 23 tháng 4 năm 2019 về *"Yêu cầu tuyên bố một người đã chết"*; theo Quyết định mở phiên họp số 13/2019/QĐMPH-ST ngày 12/11/2019, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông A – sinh năm 1941; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên – *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh M – sinh năm: 1967;

2. Chị N – sinh năm: 1971;

3. Anh Đ - sinh năm: 1976;

4. Chị T – sinh năm: 1977;

Chị T bị bệnh do ông A đại diện;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

5. Chị L – sinh năm: 1973; Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn R, huyện S, tỉnh Phú Yên.

(Cùng có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Người yêu cầu ông A trình bày:*

Ông A kết hôn với bà O trên cơ sở tự nguyện vào năm 1967, nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, bà O bị bệnh tâm thần, thường xuyên bỏ nhà đi. Từ năm 1978, bà O bỏ đi khỏi địa phương, không biết đi đâu, đến nay không quay về nữa. Gia đình đã đi tìm nhiều lần nhưng không được. Từ đó đến nay đã 41 năm nhưng vẫn không có tin tức gì của bà O.

Do đó, ông A đề nghị Tòa án tuyên bố bà O đã chết. Ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh M, chị N, anh Đ, chị L cùng trình bày:* Anh M, chị N, chị L, anh Đ, chị T là con của ông A và bà O.

Trong quá trình sinh sống, bà O bị bệnh tâm thần, bỏ nhà đi từ lâu, không biết đi đâu. Từ đó đến nay, không có tin tức gì của bà O. Do đó, thống nhất yêu cầu của ông A về việc đề nghị Tòa án tuyên bố bà O đã chết. Ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị T do ông A đại diện trình bày: Thống nhất đề nghị Tòa án tuyên bố bà O đã chết. Ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa phát biểu ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Qua kiểm sát việc giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị mở phiên họp theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, Thẩm phán, thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa chấp nhận yêu cầu của ông A: Tuyên bố bà O đã chết. Ông A phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí thông báo tìm kiếm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh M, chị N, chị L, anh Đ vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Áp dụng Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu của ông A là "yêu cầu tuyên bố một người đã chết" và nơi cư trú cuối cùng của bà O là thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên nên theo khoản 4 Điều 27, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

[3] Xác định quyền yêu cầu:

Ông A khai ông A và bà O kết hôn năm 1967, nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống có 05 con chung là: M, N, L, Đ, T. Qua xác minh tại địa phương, bà O và ông A chung sống với nhau từ trước năm 1978, có 05 người con chung đúng như ông A trình bày. Như vậy, đủ cơ sở khẳng định hôn nhân của ông A, bà O hôn nhân hợp pháp.

Do đó, ông A có quyền yêu cầu tuyên bố bà O đã chết và các con chung của ông A, bà O là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

[4] Về nội dung:

Trong quá trình chung sống, bà O bỏ nhà đi từ năm 1978, không biết đi đâu. Nay, ông A yêu cầu Tòa án tuyên bố bà O đã chết.

Theo kết quả xác nhận của Công an xã H, bà O bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1978 đến nay, không có tin tức gì.

Ngày 06/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa đã ra Quyết định số 03/2019/QĐST -VDS tìm kiếm bà O. Trung tâm truyền hình Việt Nam tại Đà Nẵng đã phát thông báo tìm kiếm lần đầu vào ngày 12/6/2019. Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày thông báo lần đầu nhưng không có tin tức gì của bà O về việc bà O còn sống.

Do đó, căn cứ Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 68, 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của ông A: Tuyên bố bà O đã chết.

[5] Xác định ngày chết: Bà O bỏ nhà đi từ năm 1978, không biết đi đâu. Như vậy, theo Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015, thời gian bà O biệt tích được xác định là ngày: 01/01/1979. Tính đến ngày: 01/01/1984, bà O đã biệt tích 05 năm liền. Do đó, căn cứ Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định ngày bà O chết là ngày 02/01/1984.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông A phải chịu: 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng).*

[7] Chi phí thông báo tìm kiếm: Ông A phải chịu: 3.500.000đ *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng).*

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 149, 367, 370, 371, 372, 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68, 71 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông A: Tuyên bố bà O - sinh năm 1945; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên đã chết vào ngày 02/01/1984.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông A phải chịu: 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng).* Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà ông A đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013872 ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Như vậy, ông A đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Chi phí thông báo tìm kiếm: Ông A phải chịu: 3.500.000đ *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng).* Ông A đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày kể từ Quyết định được tống đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đông Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện Đông Hoà;
- UBND xã H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thanh Huệ